

GIỚI THIỆU NỘI DUNG

QUYẾT ĐỊNH VỀ QUẢN LÝ CHẤT LƯỢNG SẢN PHẨM VÀ HÀNG HÓA TRONG THỜI GIAN TỚI CỦA THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

HUY VĂN

Ngày 7 tháng 7 năm 1973, Thủ tướng Chính phủ đã ra quyết định số 159—TTg về công tác quản lý chất lượng sản phẩm và hàng hóa trong thời gian tới. Đây là một văn bản làm cơ sở pháp lý quan trọng cho các mặt hoạt động, nhằm bảo đảm và không ngừng nâng cao chất lượng sản phẩm và hàng hóa trong giai đoạn xây dựng và phát triển kinh tế hiện nay.

Quyết định có hai phần: phần nhận định tình hình và phần phương hướng nhiệm vụ và biện pháp.

1. Về nhận định tình hình, Quyết định nêu lên một cách tóm tắt: « Mấy năm gần đây, một số ngành và địa phương đã có chuyển biến bước đầu về nhận thức và về tổ chức quản lý chất lượng sản phẩm và hàng hóa. Nhưng sự chuyển biến ấy chưa mạnh, chưa đều; công tác quản lý chất lượng sản phẩm và hàng hóa còn lỏng lẻo và chưa có nền nếp.

Chất lượng sản phẩm và hàng hóa nói chung còn kém và không ổn định. Bao bì thiếu hoặc xấu, sản phẩm không có nhãn hiệu, không có bảo hành. Công tác kiểm tra chất lượng sản phẩm xuất xưởng không nghiêm ngặt. Khâu bảo quản, vận chuyển, lưu thông phân phối và khâu nhập khẩu có nhiều thiếu sót làm giảm chất lượng sản phẩm và hàng hóa ».

Sau khi đánh giá thiệt hại do tình hình nói trên gây nên, Quyết định nêu nổi bật năm nguyên nhân chủ quan của tình hình chất lượng sản phẩm hàng hóa kém và không ổn định như sau:

— « Tư tưởng sản xuất chạy theo số lượng, xem nhẹ chất lượng khá phổ biến trong cán bộ công nhân, mà trước hết là cán bộ quản lý. Tinh thần trách nhiệm trước Nhà nước và người tiêu thụ chưa đủ.

— Chỉ tiêu chất lượng sản phẩm và hàng hóa chưa được đặt thành một yêu cầu bắt buộc trong kế hoạch sản xuất và lưu thông phân phối.

— Thiếu những qui định chính thức làm cơ sở pháp lý cho công tác quản lý chất lượng sản phẩm và hàng hóa; thiếu các chế độ, chính sách khuyến khích việc nâng cao chất lượng sản phẩm và hàng hóa.

— Kế hoạch sản xuất không đồng bộ, tổ chức và quản lý sản xuất công nghiệp chưa tạo điều kiện thuận lợi cho việc bảo đảm và nâng cao chất lượng sản phẩm và hàng hóa.

— Công tác tiêu chuẩn hóa, đo lường và kiểm tra chất lượng sản phẩm là ba khâu chính của công tác quản lý chất lượng sản phẩm và hàng hóa chưa được quan tâm đầy đủ ».

2. Trong phần phương hướng, nhiệm vụ, Quyết định nêu rõ: « Nâng cao chất lượng sản phẩm và hàng hóa là một yêu cầu cấp thiết của sản xuất và đời sống »; và đặt công tác quản lý chất lượng sản phẩm và hàng hóa là một « nội dung chủ yếu của công tác quản lý sản xuất, quản lý kinh tế ».

Chất lượng sản phẩm và hàng hóa là một vấn đề hết sức quan trọng nhưng lại là một vấn đề khá phức tạp. Về phương hướng cho những

năm tới, Quyết định ghi rõ : « Phải lập trung sức phấn đấu ổn định và từng bước nâng cao chất lượng cho những sản phẩm chủ yếu trong các ngành kinh tế quốc dân, mà trước hết là cho một số sản phẩm chủ yếu trong ngành chế tạo cơ khí, than, điện, vật liệu xây dựng, thực phẩm, may mặc, giấy bút, thuốc men và một số sản phẩm thiết yếu khác, trong đó phải hết sức chú trọng các mặt hàng xuất khẩu ».

Sau khi xác định phương hướng, Quyết định nêu lên mức độ chất lượng phải phấn đấu cho từng loại sản phẩm : « Đối với sản phẩm là tư liệu sản xuất, phải phấn đấu đạt các chỉ tiêu chất lượng chủ yếu để bảo đảm hiệu quả kinh tế dự tính cho các ngành sử dụng các tư liệu đó » ; « Đối với sản phẩm là tư liệu tiêu dùng, cần bảo đảm trước hết tính năng sử dụng và độ bền chắc, đồng thời cố gắng đáp ứng thị hiếu của người tiêu dùng. Riêng đối với lương thực và thực phẩm chế biến cần bảo đảm hàm lượng dinh dưỡng tối thiểu và chỉ tiêu vệ sinh. Đối với thuốc men, phải bảo đảm cho thuốc có hiệu lực phòng và chữa bệnh tốt, dễ dùng, lâu hỏng » ; « Đối với sản phẩm xuất khẩu, phải phấn đấu nhanh chóng đạt các chỉ tiêu chất lượng do khách hàng yêu cầu, kể cả chỉ tiêu mĩ quan, bao bì đóng gói, đồng thời phấn đấu tiến đến sản xuất một số mặt hàng đặc sản Việt-nam có chất lượng cao trên thị trường quốc tế ».

Với phương hướng, phạm vi và mức độ chất lượng nói trên, Quyết định yêu cầu các ngành, các cấp cố gắng trong một thời gian ngắn đưa các loại sản phẩm chủ yếu kể trên đạt mức chất lượng qui định một cách tương đối ổn định để sau đó có kế hoạch từng bước nâng cao chất lượng lên cao hơn ; giao cho Ủy ban kế hoạch Nhà nước, Ủy ban khoa học và kĩ thuật Nhà nước cùng với các cán bộ ngành qui định danh mục các sản phẩm chủ yếu có kèm theo mức chất lượng cụ thể phải đạt để các ngành phấn đấu trong ba năm sắp tới.

3. Tiếp theo sau những phương hướng và nhiệm vụ, Quyết định dành một phần lớn để nêu lên các biện pháp nhằm bảo đảm thực hiện phương hướng, nhiệm vụ ấy. Căn cứ vào những nguyên nhân gây nên chất lượng kém và không ổn định, Quyết định đã đề ra những biện pháp chủ yếu nhất :

— Trước hết phải « đưa chất lượng sản phẩm và hàng hóa thành một chỉ tiêu pháp lệnh trong kế hoạch sản xuất và lưu thông phân phối ». Quyết định nêu rõ « không hoàn

thành kế hoạch về chất lượng sản phẩm thì xem như không hoàn thành kế hoạch sản xuất toàn diện ». Cơ quan kiểm tra chất lượng sản phẩm và hàng hóa chịu trách nhiệm kết luận về chất lượng sản phẩm và hàng hóa để làm cơ sở khi xét hoàn thành kế hoạch.

— Biện pháp thứ hai : « sớm bổ sung và ban hành các chế độ, thề lệ làm cơ sở pháp lí cho công tác quản lí chất lượng sản phẩm và hàng hóa », như thề lệ đăng kí xét duyệt sản phẩm, điều lệ quản lí đo lường, điều lệ tiêu chuẩn hóa, điều lệ kiểm tra chất lượng sản phẩm ở xí nghiệp công nghiệp quốc doanh, điều lệ kiểm tra chất lượng của Nhà nước, điều lệ thưởng phạt về chất lượng sản phẩm, v.v...

— Biện pháp thứ ba : « phấn đấu nhanh chóng ổn định sản xuất tạo điều kiện cho cơ sở bảo đảm và nâng cao chất lượng sản phẩm ». Trong biện pháp này, Quyết định yêu cầu đặc biệt chú ý mấy vấn đề sau :

a) Sớm xác định phương án sản phẩm chính cho cơ sở sản xuất trong hai ba năm tới để có đủ thời gian chuẩn bị sản xuất chu đáo, tạo điều kiện giữ được chủ động để bảo đảm chất lượng sản phẩm... Phải kiên quyết chấm dứt tình trạng chưa sản xuất thử hoặc có sản xuất thử nhưng chưa được giám định về chất lượng mà đã tổ chức sản xuất hàng loạt, nhất là đối với tư liệu sản xuất quan trọng, đối với các sản phẩm đòi hỏi kĩ thuật sản xuất tương đối phức tạp và các sản phẩm xuất khẩu.

b) Phải bảo đảm qui cách, chất lượng vật tư để bảo đảm chất lượng sản phẩm. Đối với vật tư nhập khẩu, Quyết định qui định cách thức tiến hành nhập đối với Bộ ngoại thương. Đối với nguyên liệu vật tư trong nước, Quyết định yêu cầu phải xây dựng tiêu chuẩn chất lượng. Quyết định giao trách nhiệm cho Bộ vật tư và các cơ quan cung ứng khác bảo đảm cung cấp đầy đủ, kịp thời và đúng yêu cầu các vật tư, nguồn nguyên liệu chủ yếu cho cơ sở sản xuất.

c) Tích cực sửa chữa, bổ sung thiết bị và dụng cụ sản xuất để bảo đảm mức độ chính xác cần thiết.

d) Tăng cường công tác xây dựng và bổ sung qui trình công nghệ và định mức kinh tế-kĩ thuật.

đ) Hết sức chú trọng đào tạo, bồi dưỡng tay nghề cho công nhân và nâng cao trình độ của cán bộ kĩ thuật ; phải có chế độ sử dụng và đãi ngộ đúng đắn đối với công nhân và cán bộ kĩ thuật lành nghề. Quyết định giao

trách nhiệm cho Bộ lao động phải sớm nghiên cứu chế độ này.

e) Tăng cường công tác bao bì, đóng gói và bảo quản sản phẩm. Kế hoạch sản xuất nhất thiết phải có kế hoạch bao bì; vật tư cho bao bì phải được chú ý giải quyết như vật tư cho sản xuất sản phẩm chính.

— Biện pháp thứ tư: chấn chỉnh và tăng cường công tác quản lý chất lượng sản phẩm và hàng hóa, trước hết là ở cơ sở sản xuất công nghiệp. Quyết định nhấn mạnh ba mặt chủ yếu của công tác quản lý chất lượng sản phẩm và hàng hóa là tiêu chuẩn hóa, đo lường và kiểm tra chất lượng. Quyết định nêu ra một số việc cụ thể mà các ngành, các cấp phải làm để đồng bộ củng cố và tăng cường ba mặt công tác đó (về tổ chức bộ máy, lực lượng và phương tiện, hướng hoạt động v.v...)

— Biện pháp thứ năm: đẩy mạnh công tác nghiên cứu khoa học kỹ thuật phục vụ cải tiến và nâng cao chất lượng sản phẩm và hàng hóa.

— Biện pháp thứ sáu: đẩy mạnh việc tuyên truyền, giáo dục về ý nghĩa quan trọng của chất lượng sản phẩm, tạo nên một chuyển biến mạnh mẽ về nhận thức, tư tưởng và hành động trong cán bộ và công nhân. Trong công tác tuyên truyền, giáo dục này phải chú

ý kết hợp chặt chẽ giữa công tác biểu dương người tốt và việc tốt về bảo đảm chất lượng với việc phê phán nghiêm khắc những hành động, những tư tưởng và lối làm ăn không coi trọng chất lượng sản phẩm và hàng hóa.

Cuối cùng, Thủ tướng Chính phủ giao cho Ủy ban khoa học và kỹ thuật Nhà nước trách nhiệm hướng dẫn, theo dõi việc thực hiện Quyết định này ở các ngành các cấp.

Quyết định 159 TTg mà chúng tôi giới thiệu nội dung chính trên đây là Quyết định đầu tiên về công tác quản lý chất lượng sản phẩm và hàng hóa của ta. Quyết định đề cập vấn đề một cách toàn diện; qua Quyết định này các ngành thấy rõ phần trách nhiệm của mình đối với chất lượng sản phẩm, thấy rõ mối quan hệ giữa ngành này với ngành khác trong vấn đề chất lượng, tạo điều kiện cho các ngành phối hợp với nhau chặt chẽ hơn để cùng nhau phấn đấu không ngừng nâng cao chất lượng sản phẩm và hàng hóa của ta. Thực hiện đúng đắn quyết định này, nhất định công tác quản lý chất lượng sản phẩm và hàng hóa sẽ tốt hơn và chất lượng sản phẩm và hàng hóa sẽ có những tiến bộ rõ rệt.

SỬ DỤNG TỐT NHẤT TÀI NGUYÊN KHÍ HẬU CỦA MIỀN BẮC NƯỚC TA

ĐÀO THẾ TUẤN — TRẦN VĂN CHỮ — VŨ MỸ LIÊN

Đánh giá đúng tài nguyên khí hậu và đất đai có ý nghĩa vô cùng quan trọng đối với việc xác định cơ cấu cây trồng và nông nghiệp, xác định phương hướng phát triển nông nghiệp.

Gần đây, trong việc nhận định đặc điểm khí hậu của miền Bắc nước ta, và nhất là gần các điều kiện khí hậu ấy với việc bố trí cơ cấu cây trồng, có nhiều ý kiến khác nhau. Để góp phần vào việc đánh giá tài nguyên

khí hậu của nước ta, chúng tôi xin trình bày tóm tắt kết quả nghiên cứu của phòng sinh lý cây trồng thuộc Viện khoa học Nông nghiệp về vấn đề này đã tiến hành từ năm 1965 đến nay.

Quan điểm của chúng tôi là muốn đánh giá đúng tài nguyên khí hậu phải lấy cây trồng làm chỉ thị, và phải nghiên cứu vấn đề bằng phương pháp thực nghiệm như nhà sinh